

GIẤY YÊU CẦU THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH VIỆT NAM

Số 15, ngõ 293 đường Khuất Duy Tiến – P. Trung Hòa – Q.Cầu Giấy - Tp Hà Nội

Tổ chức/ cá nhân yêu cầu thẩm định giá: BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG ANH

Địa chỉ: Tổ 1 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – Hà Nội

Điện thoại: 19001156

Người đại diện: Ông Chu Đình Năng

Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế: 0104116866

Loại tài sản: dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thang máy

Mục đích thẩm định giá: Xác định giá của các dịch vụ làm căn cứ mua sắm theo quy định hiện hành

Địa điểm thẩm định giá: Đông Anh – Hà Nội

Thời gian: Tháng 12/2024

Tên người liên hệ: Thịnh Thực – Phó phòng TCHC

Số điện thoại: 098 9899686

Giấy tờ kèm theo:

Yêu cầu phát hành số lượng bản chính chứng thư thẩm định giá: 02 (bản).

Cam kết của khách hàng:

Chúng tôi cam kết về các thông tin và giấy tờ cung cấp kèm theo là chính xác và hợp pháp, nếu vì lý do những thông tin và giấy tờ nói trên dẫn đến hậu quả làm sai lệch việc xác định giá trị tài sản, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Chúng tôi cam kết sẽ thanh toán đầy đủ Phí dịch vụ thẩm định giá của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định Việt Nam.

Đông Anh, ngày 13 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN

(Ký tên và đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Chu Đình Năng



PHỤ LỤC KÈM THEO GIẤY YÊU CẦU THẨM ĐỊNH GIÁ

Ngày 13 tháng 12 năm 2024.

1. Nội dung:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Thang chở khách Hiệu HYUNDAI B1500kg-2S-90-09S/O Năm đưa vào sử dụng: 2015 Số điểm dừng: 9	02
2	Thang máy chở khách Hiệu HYUNDAI P750kg-CO-105-10S/O Năm đưa vào sử dụng: 2015 Số điểm dừng: 10	02
3	Thang máy chở khách Hiệu HYUNDAI P630kg-CO-90-09S/O Năm đưa vào sử dụng: 2015 Số điểm dừng: 9	01
4	Thang máy chở khách Hiệu VIETLIFT P600kg-CO-90-09S/O Năm đưa vào sử dụng: 2015 Số điểm dừng: 9	01
5	Thang máy chở khách Hiệu HYUNDAI P750kg-CO-60-04S/O Năm đưa vào sử dụng: 2017 Số điểm dừng: 4	02

- Thời gian thực hiện bảo trì định kỳ: 1 lần / 1 tháng
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng

2. Quy trình bảo trì:

+ **Bước 1: Kiểm tra và làm vệ sinh buồng thang máy .**

- Kiểm tra điện áp nguồn vào, các thiết bị đóng ngắt điện nguồn.
- Các thiết bị điện trong tủ điều khiển, aptômat, rơ le, quạt...
- Xiết lại các vít kẹp đầu dây điện với thiết bị điện, cầu đấu.
- Chế độ nạp điện của bộ cứu hộ.
- Kiểm tra sự làm việc của má phanh trái của động cơ.
- Kiểm tra và điều chỉnh khe hở của má phanh khi không làm việc.
- Mức dầu trong hộp giảm tốc.
- Chất lượng dầu trong hộp giảm tốc.
- Độ kín khít dầu của cổ trục.
- Tình trạng cáp thép và puli.
- Bộ hạn chế tốc độ, cáp thép, lấy cơ, công tắc điện.
- Nhiệt độ, độ ẩm, mức độ thông thoáng của buồng thang.
- Mặt sàn phòng máy.

- Đèn chiếu sáng, công tắc, ổ cắm.
- Cửa ra vào và khoá cửa.

+ Bước 2: Kiểm tra giếng thang và phía trên cabin.

- Các công tắc hạn chế hành trình trên.
- Liên kết giữa công tắc với giá đỡ, giá đỡ ray.
- Liên kết ray với gối đỡ, giá đỡ với vách.
- Các bu lông lắp ở chỗ nối ray.
- Đầu treo cáp Cabin đầu treo cáp đối trọng, ê cu khoá cáp.
- Độ căng đồng đều của cáp thép.
- Liên kết giữa cỡ dừng tầng với gá, gá với ray, dừng tầng chính xác.
- Số lượng và chất lượng dầu trong hộp ở ray cabin.
- Số lượng và chất lượng dầu trong hộp ở ray đối trọng.
- Guốc trượt trên của cabin.
- Guốc trượt trên của đối trọng.
- Các đệm cao su chống rung, lắc Cabin.
- Quạt thông gió đặt trên nóc cabin.
- Đèn chiếu sáng dọc giếng thang.
- Cáp treo quả đối trọng cửa tầng ở các tầng.
- Khoá cửa tầng ở các tầng.
- Khe hở của tầng và độ thẳng đứng của các cửa tầng.
- Tiếp điện của các cửa tầng.
- Cáp điện dọc giếng thang gọn gàng.

+ Bước 3: Kiểm tra đáy giếng thang và phía dưới cabin.

- Các công tắc hạn chế hành trình dưới.
- Liên kết giữa công tắc với giá đỡ, giá đỡ với ray.
- Kiểm tra sự làm việc của má phanh trái ở dưới cabin.
- Kiểm tra sự làm việc của má phanh phải ở dưới cabin.
- Kiểm tra và điều chỉnh khe hở của má phanh khi không làm việc.
- Guốc trượt dưới của cabin.
- Guốc trượt dưới của đối trọng.
- Chỗ treo và cố định cáp dẹt.
- Công tắc bộ giảm chấn, xiết lại các vít.
- Công tắc và bộ gá công tắc quá tải, xiết lại các vít.
- Công tắc và bộ căng cáp hạn chế hành trình, xiết lại các vít.
- Công tắc, ổ cắm, đèn ở đáy giếng thang.
- Vệ sinh hộp chứa dầu thừa ở đáy giếng thang.
- Vệ sinh đáy giếng thang khô ráo, sạch sẽ.

+ **Bước 4: Kiểm tra và bảo dưỡng trong cabin.**

- Đèn chiếu sáng.
- Điện thoại nội bộ.
- Chuông cứu hộ.
- Bảng điều khiển trong cabin.
- Rãnh dẫn hướng cửa cabin.
- Sensor an toàn cửa cabin.
- Khe hở cửa tầng và độ thẳng đứng của cửa cabin.

+ **Bước 5: Kiểm tra và bảo dưỡng ngoài của tầng.**

- Bảng điều khiển ở các cửa tầng.
- Ray dẫn hướng cửa tầng ở các tầng.
- Khe hở cửa tầng và độ thẳng đứng của các cửa tầng.
- Khoá cửa tầng ở các tầng.
- Chạy thử thang máy để kiểm tra lần cuối.

Lưu ý:

- + Trong quá trình bảo dưỡng có các chi tiết hoặc các bộ phận cần thay thế, ghi rõ số lượng, chủng loại tình trạng kỹ thuật và đề nghị bên sử dụng xác nhận.
- + Những chi tiết dự đoán không còn đủ độ tin cậy, kiến nghị thay thế trong kỳ bảo dưỡng sau, phải ghi rõ có kế hoạch chuẩn bị.

➤ **Những công việc cần thực hiện hàng tháng:**

Vệ sinh công nghiệp toàn bộ thang máy:

1. Phòng đặt máy:

Khoá cửa và cửa sổ, sự di chuyển cửa, nhiệt độ phòng máy. Đèn, sự thấm nước, các vật dụng khác đặt trong phòng máy....

2. Các thiết bị trong phòng máy:

Máy kéo, động cơ. Dầu máy kéo, phanh điện từ, bộ phanh cơ khí an toàn (Governor), tủ điều khiển. Tất cả các chi tiết trong tủ điều khiển: Relay, khởi động từ, các mạch điều khiển, rắc cắm...

3. Sự hoạt động của buồng thang:

Sự hoạt động của cửa: khởi động, hãm, dừng. Độ lắc, tiếng ồn. Đất, cát ở Sill cửa. Sự di chuyển. Thanh Safety Shoes, các thiết bị khác làm cửa mở lại (Photocell, USDS...) lau mắt kính của Photocell. Chuông dừng tầng, quạt làm mát buồng thang.

4. Bảng điều khiển, hộp hiện thị báo tầng, báo chiều:

Sự tác động của các nút nhấn, các công tắc. Các vis định vị. Các đèn báo: chiều, tầng quá tải.

5. Đèn và vách buồng thang:

Bóng đèn, bụi bẩn xung quanh. Các Boulon bắt vách buồng thang.

6. Đèn E.Light:

Sự hoạt động của đèn E.Light, độ sáng của bóng đèn.

7. Interphone:

Kiểm tra sự hoạt động, rè, nhiễu...

8. Cửa tầng:

Sự hoạt động của các nút gọi tầng. Các đèn báo tầng, chiều. Vệ sinh bụi đất, cát bám trên Sill cửa tầng.

9. Bảng quan sát:

Kiểm tra lau chùi các đèn báo.

10. Hố thang:

Kiểm tra đèn độc hố thang, hộp hứng dầu. Độ thấm nước, vệ sinh sạch sẽ.

11. Nóc buồng thang:

Vệ sinh công nghiệp, đổ thêm dầu bôi trơn Raill. Vệ sinh toàn bộ.

12. Cửa thoát hiểm:

Kiểm tra sự hoạt động, khoá, Sw an toàn.

13. Hệ thống Door tick:

Kiểm tra khoá Door lock, tiếp điểm Door lock, độ nhún của tiếp điểm khi đóng cửa. Kiểm tra các đầu dây.

14. Các hộp giới hạn:

Kiểm tra khoảng cách tác động. Kiểm tra các bánh xe, hiệu chỉnh các tiếp điểm. Kiểm tra các đầu dây.

➤ Các công việc cần thực hiện sau 06 tháng bảo trì:

1. Tủ điều khiển và các tủ phụ:

Tất cả các thiết bị trong tủ phải được kiểm tra một các kỹ lưỡng và chi tiết.

2. Phanh điện tử:

Tháo và vệ sinh, lau dầu, bôi mỡ các trục, cốt phanh. Kiểm tra lực hút phanh, hiệu chỉnh nếu cần thiết. Kiểm tra các dây nối, tiếp điểm phanh.

3. Bộ Governor:

Kiểm tra các tiếp điểm, búa văng, Poulie, tra dầu các điểm cần thiết.

4. Cửa buồng thang:

Cửa Cabin: bánh xe treo cửa, bánh xe Cable, các đầu nối Cable, Rail cửa. Hộp Gate, cam đề hộp Gate, bánh xe hộp Gate. Kiểm cửa, poulie cửa, dây couroa cửa...

Đầu cửa Cabin: các Boulon định vị, Encoder, giới hạn cửa.

5. Đầu cửa tầng:

Bánh xe treo cửa, Rail cửa tầng, đầu nối dây, tiếp điểm Door lock. Bánh xe Cable cửa và các đầu nối, bánh xe lệch tâm. Các đinh vis, boulon định vị.

➤ **Các công việc cần thực hiện sau 12 tháng bảo trì:**

Vệ sinh công nghiệp toàn bộ thang.

1. Máy kéo:

Sự khớp nối, các bạc đạn, Poulie, hộp đầu dây, chặn Cable, sự rò rỉ dầu trên máy kéo, tiếng ồn khi hoạt động.

2.phanh điện tử, má phanh:

Tất cả các chốt, trục, lò xo, má phanh.

3. Bộ Encoder

Dây dẫn, đệm đàn hồi, nắp hộp bảo vệ, tiếng ồn khi hoạt động.

4. Kiểm cửa:

Khoảng cách cửa kiểm cửa và bánh xe Door lock, khoảng cách giữ kiểm và Sill cửa tầng, các phần nhô ra khác của cửa tầng.

5. Cửa tầng:

Các cao su chặn giới hạn cửa, bao che cửa, Door lock, che đầu cửa, Sill cửa tầng.

6. Guốc cửa:

Các Boulon định vị, độ mòn, căn chỉnh lại.

7. Thanh Safety-Shoes

Sự di chuyển, tiếng động khi chuyển động, các bouton định vị, tra dầu vào các bạc, vòng bi các khớp truyền động, Sw, dây dẫn, đầu nối.

8. Photocell, cảm biến cửa:

Sự tác động, độ nhạy...

9. Độ căng Cable tải:

Độ căng đều trên tất cả các sợi Cable tải. Cáp bù trừ.

10. Cable các loại (Cable tải, Governor, cửa...):

Sự rỉ sét, nổ, độ mòn. Vệ sinh cáp nếu cần thiết...

11. Dây Travelling cable:

Sự định vị hai đầu, điểm giữa. Độ chai cứng vỏ cable, các đầu nối, độ võng đáy buồng thang...

12. Các móng ngựa:

Sự gá lắp, độ nhạy, khoảng cách với cờ vị trí, các tay cờ...

13. Shoes Cabin, đối trọng:

Tiếng kêu, độ mòn, mặt tiếp xúc với Rail, căn chỉnh lại khoảng cách của Shoes, vệ sinh sạch sẽ. Thêm dầu bôi trơn.

14. Đối trọng:

Khung đối trọng, đầu cable, các Poid đối trọng, poulie cable, vòng bi Poulie, chặn poud đối trọng...

15. Rail cabin, đối trọng:

Kiểm tra các boulon Bracket, nối Rail, các đà chịu lực....

16. Máng điện, hộp nối dây:

Hộp nối cửa tầng, máng điện, các bảng điện, các đầu nối dây...

17. Contac hồ thang:

Sự gá lắp, sự tác động của Contac hồ thang, các hộp giới hạn.

18. Các thiết bị trên đầu cabin:

Boulon định vị buồng thang, khung cabin, các đầu nối cable, đèn E.Light. Bộ giám sát tải, lò xo cable tải và cable Governor...

19. Các thiết bị đáy Cabin:

Boulon định vị khung dưới buồng thang, các cao su giảm chấn...

20. Bộ phanh an toàn:

Sự gá lắp, các Poilie, độ nhạy, các Sw an toàn, má phanh, lò xo.

21. Hộp contac Cabin:

Sự tác động của các Contac DO, Fan, Light, Stop-Run, Norman...

22. Các hộp dầu bôi trơn:

Sự gá lắp, định vị, nút vỡ, tìm dầu...

23. Các Contac chạy tay:

Sự tác động của các contac chạy bằng tay, các đầu nối dây....

24. Các hộp giới hạn:

Sự gá lắp, khoảng tác động, các tiếp điểm, thông số về khoảng cách tác động theo tiêu chuẩn.
Các bánh xe hộp giới hạn.

25. Quạt thông gió:

Các Boulon định vị, cao su giảm chấn, tiếng ồn khi hoạt động.

26. Các thiết bị dưới hố:

Bảng điện đáy hố, contact an toàn, đèn hố, bộ lò xo, Poid cable Governor, xích bù trừ....

27. Sự di chuyển Cable Governor, dây Cordon

Độ văng của Cable, dây Cordon khi thang chuyển động.

Độ văng của dây Cordon, khoảng cách đáy đối trọng.